

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẾN LÚC
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 57/2021/HS-ST
Ngày: 04-10-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẾN LÚC, TỈNH LONG AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hùng Cường.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Cao

Ông Lê Văn Thuận.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Thắm – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bến Lức.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Cẩm Tú – Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 10 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bến Lức tỉnh Long An tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 65/2021/HSST ngày 25 tháng 6 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 67/2021/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 8 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 31/2021/HSST-QĐ ngày 06 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Thành L, tên gọi khác: không, sinh năm 1990 tại Long An. Nơi đăng ký thường trú: không có; Tạm trú: Ấp A, xã H, huyện Đ, tỉnh Long An; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 01/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn L1, sinh năm 1972 và bà Phạm Thị Đ, sinh năm 1970; bản thân chưa có vợ con; Tiền án: Ngày 28/02/2019 bị Toà án nhân dân huyện Đ, tỉnh Long An xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, đến ngày 09/8/2019 chấp hành xong hình phạt; Tiền sự: không; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/4/2021 cho đến nay, có mặt.

- Bị hại: Lê Văn H, sinh năm 1964.

ĐKTT: Ấp 2, xã T, huyện T, tỉnh Long An (vắng mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Nguyễn Ngọc G, sinh năm 1993

ĐKTT: Ấp 4, xã T, huyện B, tỉnh Long An (vắng mặt).

2. Nguyễn Hoa Ph, sinh năm 1995

ĐKTT: Ấp 4, xã T, huyện B, tỉnh Long An (vắng mặt).

3. Lê Thị Ngọc T, sinh năm 1982

ĐKTT: Ấp 1, xã H, huyện Đ, tỉnh Long An (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thành L có 01 tiền án về tội “Trộm cắp tài sản”, chưa được xóa án tích. Tiếp tục khoảng 10 giờ ngày 29/4/2021, L đi bộ đến nhà của Nguyễn Ngọc G rủ G đi trộm cắp tài sản bán lấy tiền chia nhau tiêu xài, G đồng ý. G nói với L là ở kênh D2, ấp 4, xã T có 1 đầu máy bơm nước D22, chạy bằng dầu diezen đặt ở ruộng khóm cạp bờ kênh, không người trông coi nên rủ L đi trộm cắp đầu máy bơm nước trên. Sau đó, G điều khiển xe mô tô Luvias biển số 62N1-357.56 chở L đến nhà chị Lê Thị Ngọc T mượn xe lô-tự chế. Đến khoảng 11 giờ cùng ngày, G điều khiển xe mô tô 62N1-357.56 chở L ngồi sau cầm 02 tay cầm của xe lô-tự chế đến khu vực kênh D2, ấp 4, xã T thì thấy 01 đầu máy bơm nước D22 của ông Lê Văn H đang để cạp bờ kênh, không người trông coi, G dựng xe mô tô và xe lô-tự chế gần sát chỗ để máy bơm rồi cùng L lén lút khiêng máy bơm lên xe lô, sau đó G điều khiển xe chở L ngồi sau cầm 2 tay cầm của xe lô chở máy bơm vừa trộm cắp được đi tìm chỗ bán. Khi đến khu vực cầu Công An thuộc ấp 4, xã T thì bị Lực lượng Công an xã T đi tuần tra phát hiện, mời làm việc. Qua điều tra, L khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 35/KL-HĐĐG ngày 05/05/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Bến Lức, tiến hành định giá và kết luận: 01 đầu máy bơm nước trị giá 1.400.000đ.

Tại cáo trạng số 67/CT-VKSBL ngày 25-6-2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức truy tố bị cáo Nguyễn Thành L về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Thành L hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội bị cáo thực hiện đúng như nội dung cáo trạng đã nêu, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức truy tố bị cáo Nguyễn Thành L về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 là đúng người, đúng tội đúng pháp luật, không oan.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức trong phần luận tội đã phân tích, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi, các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo xét thấy đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015 như cáo trạng của viện Kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức truy tố bị cáo là đúng tội, đúng pháp luật, không oan.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, hoàn cảnh gia đình gặp khó khăn, do đó cần cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thành L phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 50, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt:

Bị cáo Nguyễn Thành L từ 09 tháng đến 01 năm tù, thời gian tù tính từ ngày 29/4/2021.

Do hoàn cảnh gia đình bị cáo gặp khó khăn nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

Đối với Nguyễn Ngọc G cùng với L thực hiện hành vi phạm tội, tuy nhiên G chưa có tiền án, tiền sự về hành vi chiếm đoạt tài sản, giá trị tài sản trộm cắp là 1.400.000đ nên chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm, nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bến Lức xử phạt vi phạm hành chính đối với G là phù hợp.

Đối với Nguyễn Hoa Ph cho G mượn xe mô tô Luvias biển số 62N1-357.56 để làm phương tiện đi lại và Lê Thị Ngọc T cho G mượn xe ô tô tự chế, G sử dụng xe đi trộm cắp tài sản cùng với bị cáo L. Ph và T không biết, nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bến Lức không xem xét truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Ph và T là phù hợp.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi sự việc xảy ra, bị hại ông Lê Văn H đã nhận lại tài sản bị mất trộm là 01 đầu máy bơm nước, không có yêu cầu bồi thường gì thêm về dân sự nên không xem xét.

Về vật chứng:

- 01 đầu máy bơm nước thuộc sở hữu của ông Lê Văn H, hiện Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bến Lức đã trả lại tài sản cho ông H là phù hợp.

- 01 xe mô tô hiệu Luvias biển số 62N1-357.56 thuộc sở hữu của Nguyễn Hoa Ph, hiện Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bến Lức đã trả lại tài sản cho Ph là phù hợp.

- 01 xe ô tô tự chế thuộc sở hữu của Lê Thị Ngọc T, hiện Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bến Lức đã trả lại tài sản cho T là phù hợp.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi của mình đúng như nội dung cáo trạng và lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát đã nêu, bị cáo xác định cáo trạng

truy tố bị cáo là không oan sai bị cáo không tranh luận, chỉ xin Hội đồng xét xử khoan hồng cho bị cáo.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan và người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tại phiên tòa bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt nhưng đã có lời khai đầy đủ trong quá trình điều tra và việc vắng mặt những người này không gây trở ngại cho việc xét xử nên căn cứ Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, biên bản định giá tài sản, sơ đồ hiện trường, bản ảnh hiện trường và các chứng cứ khác mà cơ quan điều tra đã thu thập được thẩm tra tại phiên tòa nên có đủ cơ sở khẳng định xuất phát từ việc không tiền tiêu xài nên khoảng 10 giờ ngày 29/4/2021 Nguyễn Thành L đi bộ đến nhà của Nguyễn Ngọc G, rủ G đi trộm cắp tài sản bán lấy tiền tiêu xài, G đồng ý. Sau đó, G điều khiển xe mô tô Luvias biển số 62N1-357.56 chở L đến nhà chị Lê Thị Ngọc T mượn xe ô tô tự chế rồi cả 02 đi đến khu vực kênh D2, ấp 4, xã T lén lút lấy trộm 01 đầu máy bơm nước D22 của ông Lê Văn H đang để cặp bờ kênh, trị giá 1.400.000đ, đang trên đường chở đi tìm chỗ bán thì bị Lực lượng Công an xã T phát hiện. Do Nguyễn Thành L có 01 tiền án về tội “Trộm cắp tài sản”, chưa được xóa án tích lại tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nên đã đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Thành L phạm tội “Trộm cắp tài sản” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, do đó Cáo trạng Viện kiểm sát huyện Bến Lức truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng tội, đúng pháp luật, không oan.

Hành vi trái pháp luật của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến tài sản của người khác, lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu bị cáo đã lén lút chiếm đoạt tài sản để bán lấy tiền tiêu xài cá nhân, bị cáo thực hiện do lỗi cố ý trực tiếp, đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, gây mất trật tự địa phương. Xét tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo, hậu quả của vụ án cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, hoàn cảnh gia đình gặp khó khăn là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3] Về hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định, xét thấy theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo điều kiện kinh tế còn khó khăn. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Đối với Nguyễn Ngọc G cùng với L thực hiện hành vi phạm tội, tuy nhiên G chưa có tiền án, tiền sự về hành vi chiếm đoạt tài sản, giá trị tài sản trộm cắp là 1.400.000đ nên chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm, nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bến Lức xử phạt vi phạm hành chính đối với G là phù hợp.

Đối với Nguyễn Hoa Ph cho G mượn xe mô tô Luvias biển số 62N1-357.56 để làm phương tiện đi lại và Lê Thị Ngọc T cho G mượn xe lôi tự chế, G sử dụng xe đi trộm cắp tài sản cùng với bị cáo L. Ph và T không biết, nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bến Lức không xem xét xử lý đối với Ph và T là phù hợp.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Sau khi sự việc xảy ra, bị hại ông Lê Văn H đã nhận lại tài sản bị mất trộm là 01 đầu máy bơm nước D22, không có yêu cầu bồi thường gì thêm về dân sự nên không xem xét đến.

[6] Về vật chứng:

- 01 đầu máy bơm nước thuộc sở hữu của ông Lê Văn H, hiện Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bến Lức đã trả lại tài sản cho ông H là phù hợp không xét đến.

- 01 xe mô tô hiệu Luvias biển số 62N1-357.56 thuộc sở hữu của Nguyễn Hoa Ph, hiện Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bến Lức đã trả lại tài sản cho Ph là phù hợp không xét đến.

- 01 xe lôi tự chế thuộc sở hữu của Lê Thị Ngọc T, hiện Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bến Lức đã trả lại tài sản cho T là phù hợp không xét đến.

[7] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thành L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về việc quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thành L phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 50, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt:

Bị cáo Nguyễn Thành L 09 (chín) tháng tù, thời gian tù được tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam 29-4-2021.

Áp dụng Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Tiếp tục tạm giam bị cáo Nguyễn Thành L trong thời hạn 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày 04-10-2021 để đảm bảo kháng cáo, kháng nghị và thi hành án.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội buộc bị cáo Nguyễn Thành L phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Long An;
- Sở tư pháp tỉnh Long An;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra huyện Bến Lức;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Bến Lức;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện Bến Lức;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lê Hùng Cường